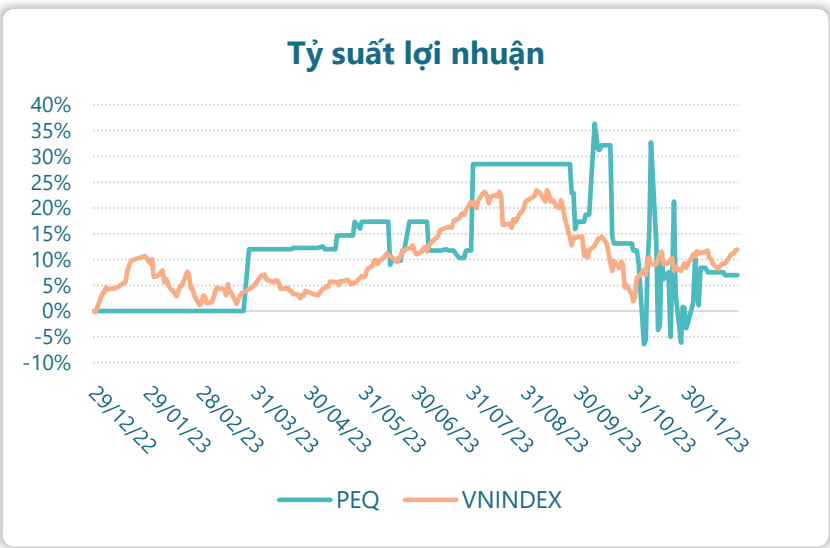
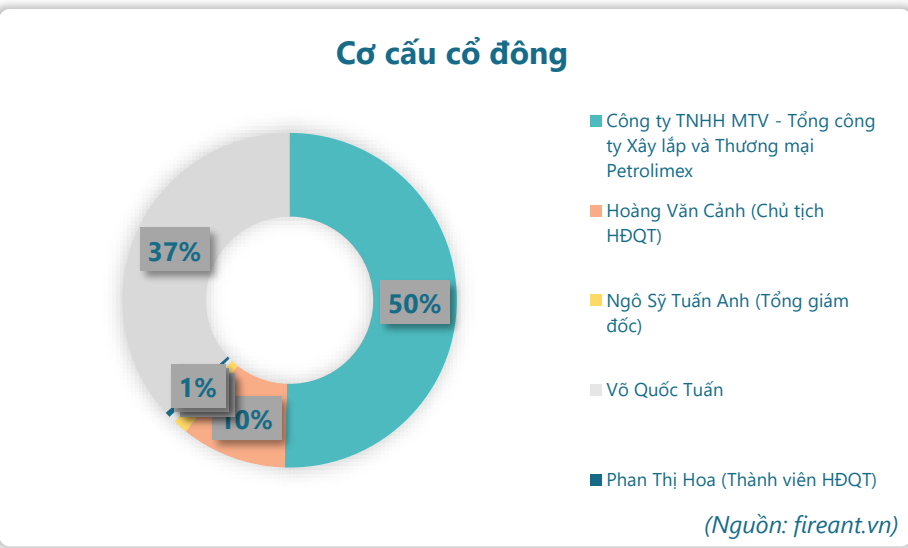
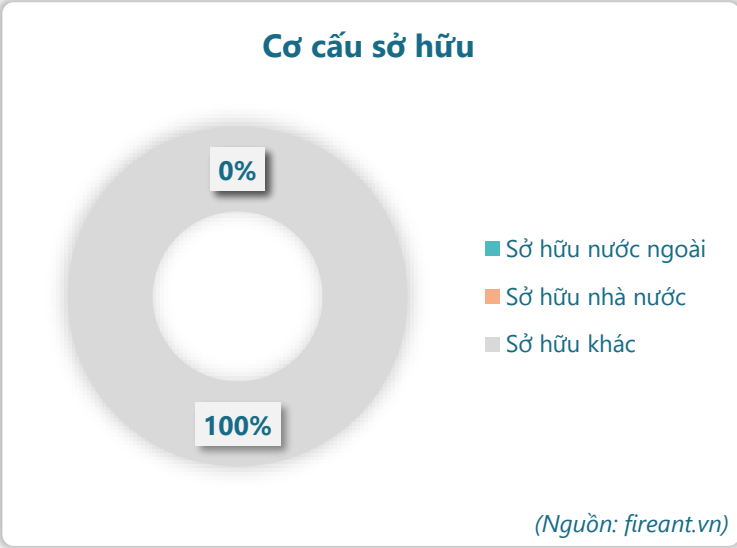
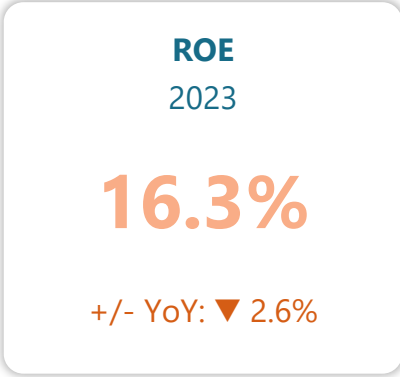
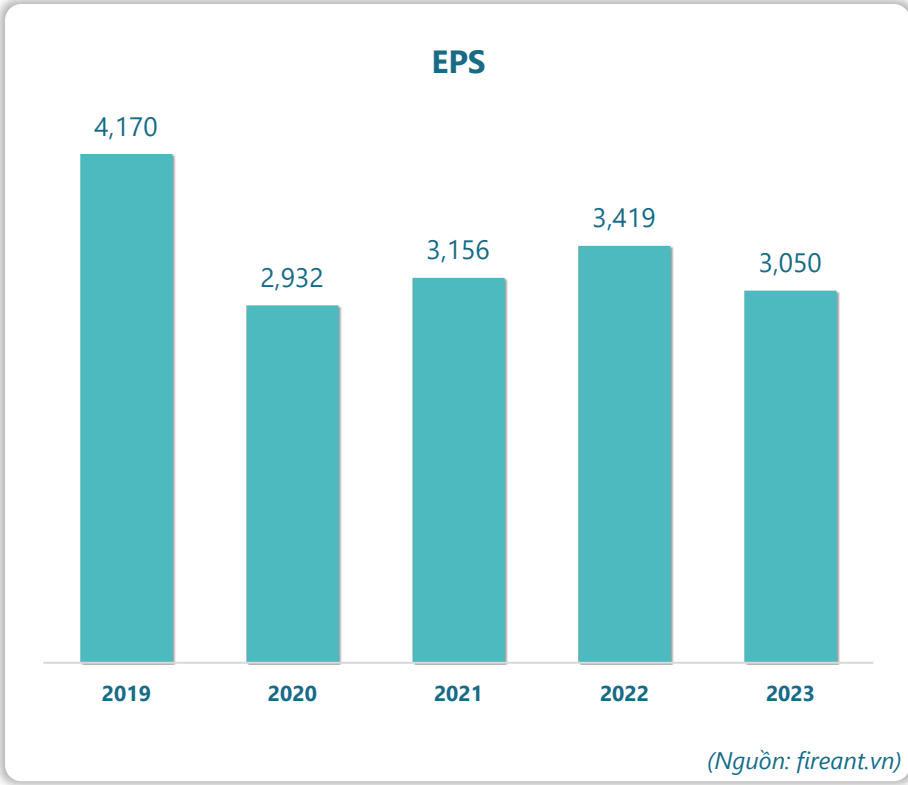
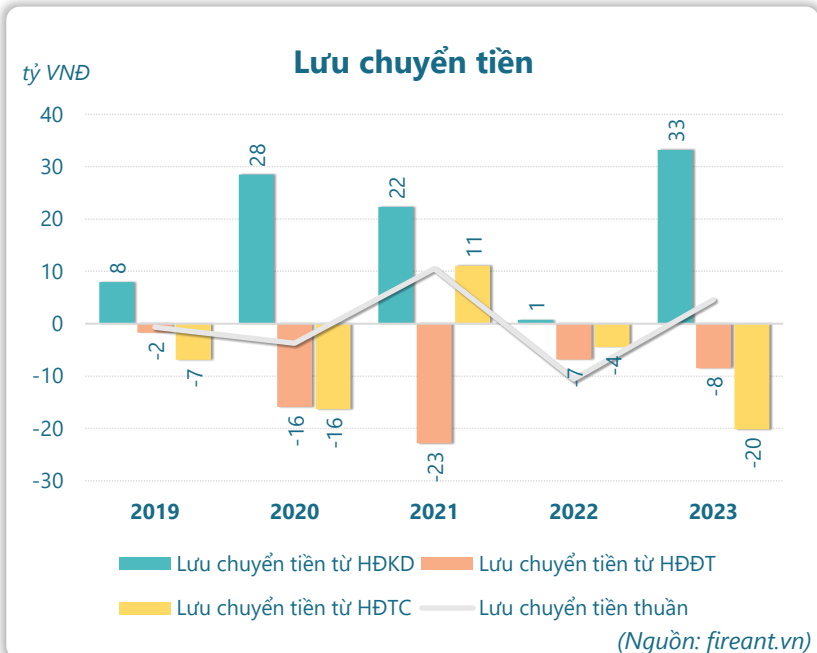
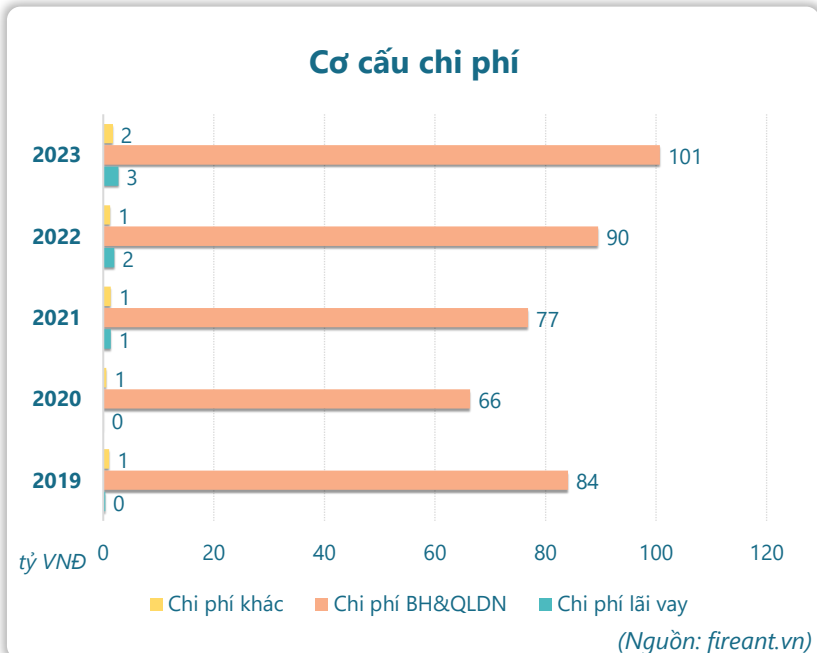
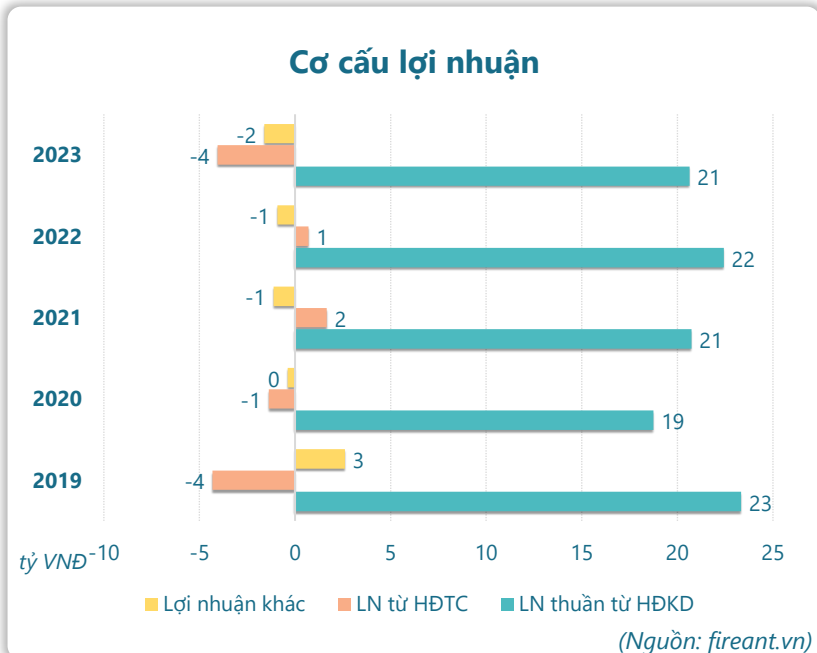
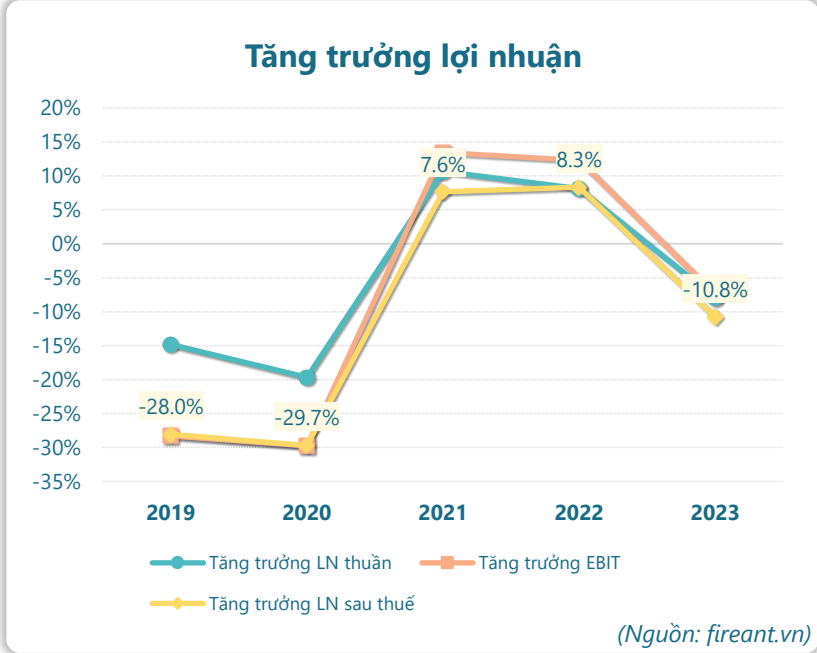
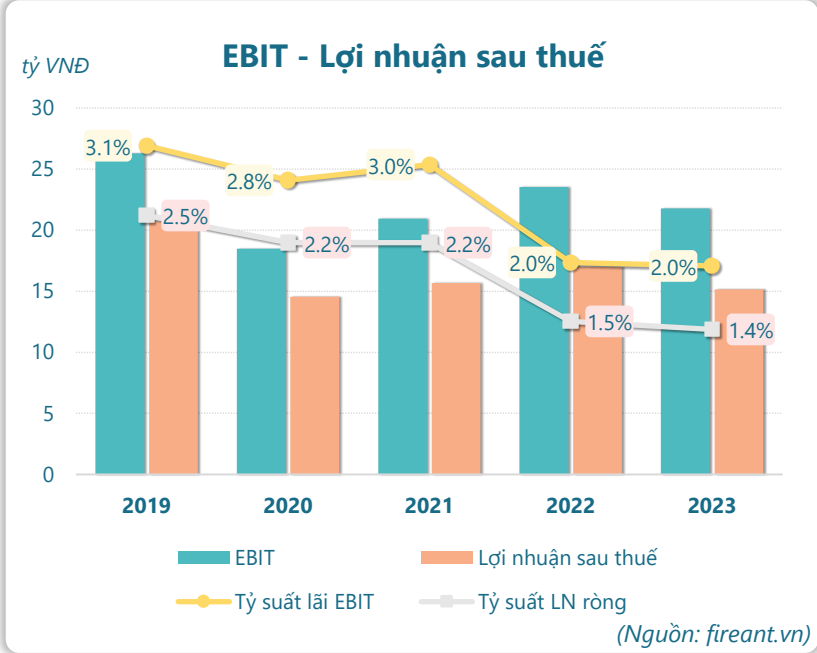
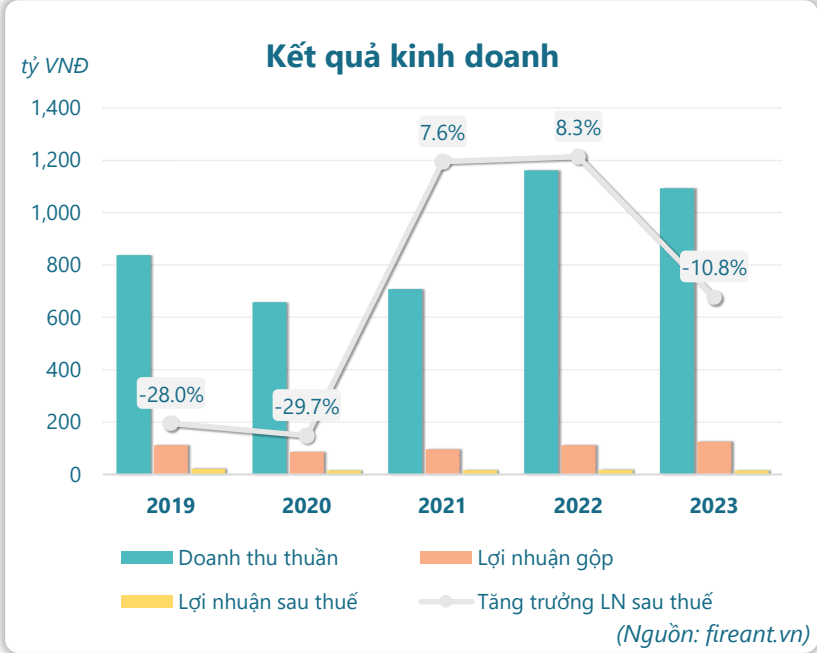


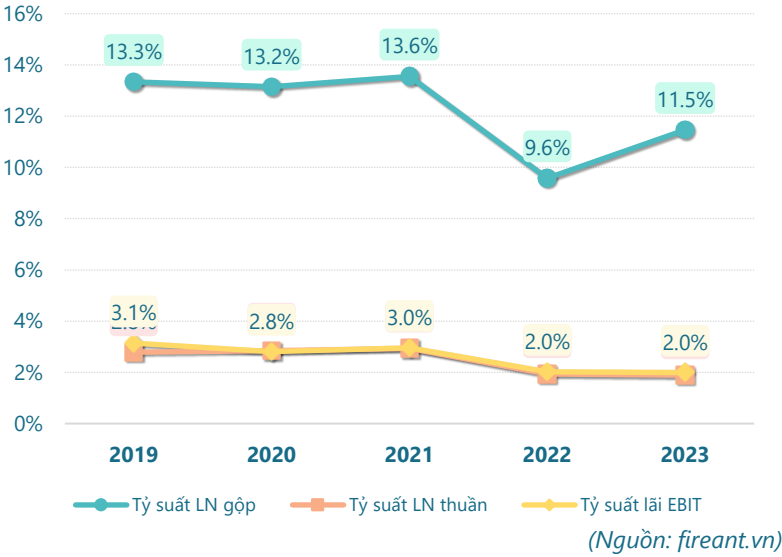
Ngày	38,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.2%	-9.9%	-8.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	33,500 - 48,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	190
Số lượng CPLH (CP)	4,965,514
KLGD BQ 20 phiên (CP)	530
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.28
EPS	
P/E	

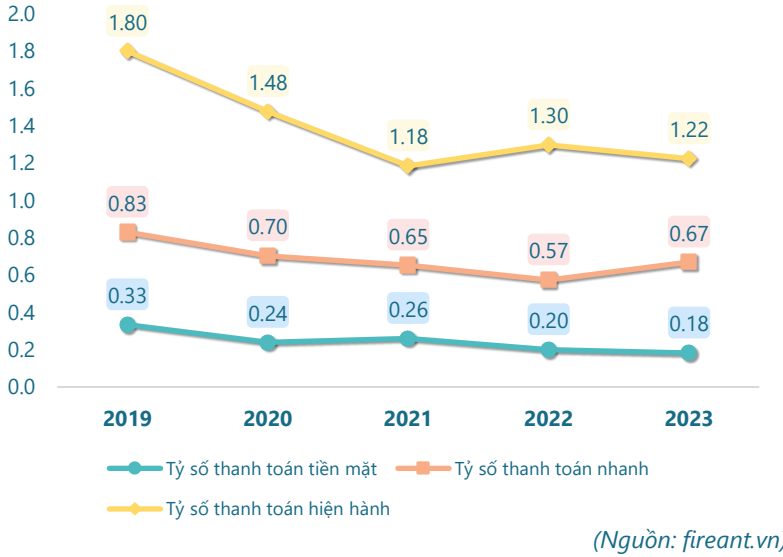




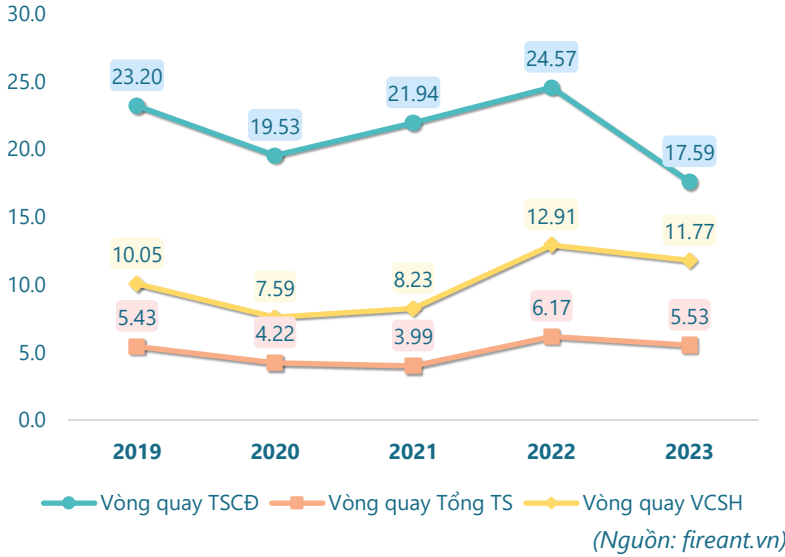
Tỷ suất lợi nhuận



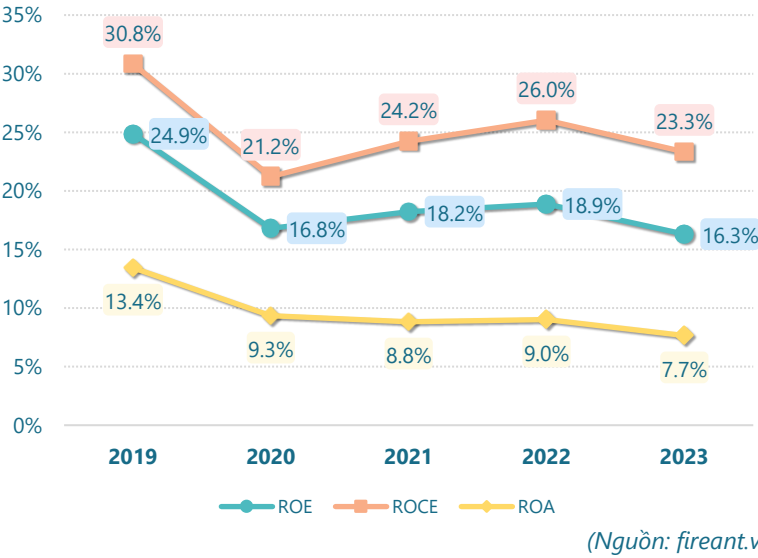
Chỉ số thanh khoản



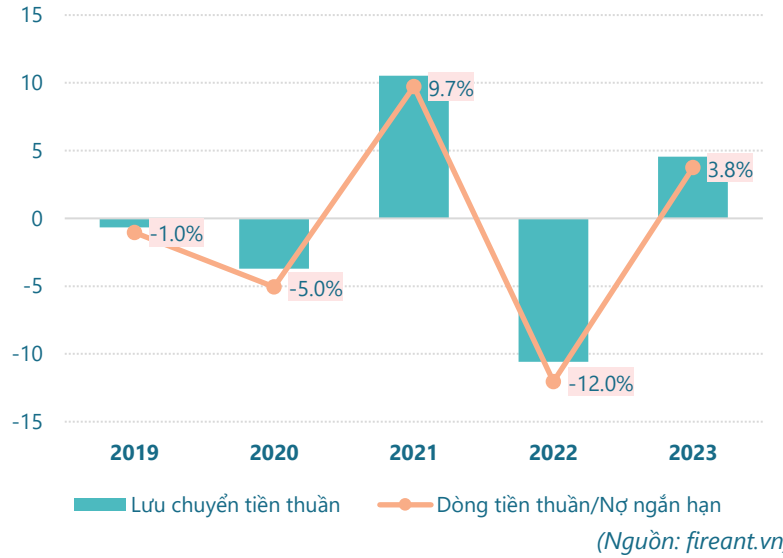
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

